

# BÁO CÁO

## Tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 và 02 tháng năm 2022

### 1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

#### 1.1. Nông nghiệp

##### a) Trồng trọt:

Nhiệm vụ trọng tâm của sản xuất nông nghiệp trong tháng là chăm sóc lúa đông xuân; trồng, chăm sóc, thu hoạch rau, đậu,... Thời gian gieo sạ lúa đại trà vụ đông xuân 2021-2022 được cơ quan chức năng khuyến cáo bắt đầu từ ngày 15/12/2021 đến ngày 10/01/2022.

Đến ngày 15/02/2021, lúa đông xuân gieo sạ được 38.777 ha, tăng 1,9% so với cùng thời điểm năm 2021. Diện tích gieo trồng lúa tăng là do năm 2021 giá ớt giảm nên người dân chuyển sang trồng lúa, chủ yếu tăng ở huyện Bình Sơn 230,2 ha. Diện tích ngô gieo trồng đạt 4.401,3 ha, giảm 4,2% so với cùng thời điểm năm 2021. Diện tích khoai lang đạt 171,1 ha, tăng 3,4%. Diện tích lạc đạt 4.424,6 ha, tăng 22,7%. Đậu tương đạt 11,1 ha, giảm 20,7% do hiệu quả kinh tế thấp nên chuyển đổi qua cây trồng khác. Diện tích rau đạt 4.874,2 ha, tăng 16,6%. Diện tích đậu đạt 1.316 ha, giảm 12,2 % so với cùng thời điểm năm 2021.

#### Tiến độ gieo trồng vụ đông xuân đến ngày 15/02/2022 (Nghìn ha) (So với cùng kỳ năm trước)



#### \* Tình hình sâu bệnh gây hại trong tháng:

- **Cây lúa:** Tổng diện tích nhiễm sinh vật gây hại 2.662,5 ha (nhiễm nhẹ 1.700,8 ha, nhiễm trung bình 696,0 ha, nhiễm nặng 265,7 ha). Trong đó, diện tích chuột gây hại là 715,7 ha; ốc bươu vàng 1.181,8 ha; bọ trĩ 464,5,5 ha; ruồi đục nõn 78,0 ha; sâu cuốn lá nhỏ 27,0 ha; sâu năn 5,0 ha; bệnh đạo ôn lá 70,5 ha; bệnh khô vằn 67,0 ha; vàng lá sinh lý 50,0 ha,... Ngoài ra, còn có rầy nâu-rầy lưng trắng, bệnh đốm nâu-nghệt rễ... phát sinh gây hại cục bộ trên các trà lúa. Trong tháng đã chỉ đạo phòng trừ được 2.037,0 ha diện tích nhiễm sinh vật gây hại trên các trà lúa.

- **Cây rau màu các loại và cây công nghiệp:** Tổng diện tích nhiễm là 388,5 ha (nhiễm nhẹ 222,5 ha, trung bình 112,0 ha, nhiễm nặng 54,0 ha); trong đó, diện tích nhiễm sâu tơ 19,0 ha, sâu keo mùa thu 10,0 ha, bệnh lở cổ rễ 135,0 ha, bệnh héo xanh 31,0 ha, bệnh đốm lá 31,0 ha, bệnh virus khảm lá sắn 173,0 ha,... Ngoài ra, còn có sâu khoang, sâu xanh da láng, bọ nhảy, rệp, bệnh thán thư, bệnh đốm

lá, khô đầu lá, bệnh sương mai, gỉa sương mai,... phát sinh gây hại rải rác trên các loại cây rau màu. Trong tháng đã chỉ đạo phòng trừ được 211,5 ha nhiễm sâu bệnh các loại trên cây rau màu.

### **b) Chăn nuôi**

Ước tính đến cuối tháng 02/2022, đàn trâu có 68.028 con, giảm 1,9% so với cùng thời điểm năm 2021. Đàn bò có 279.765 con, tăng 16 con so với cùng kỳ năm 2021; trong đó bò sữa có 3.018 con (bò mẹ cho sữa 1.297 con). Đàn lợn có 375.572 con (không tính lợn con chưa tách mẹ), tăng 0,7% so với cùng thời điểm năm 2021. Đàn gia cầm có 5.692,11 ngàn con, tăng 1,5%; trong đó đàn gà có 4.393,18 ngàn con, tăng 0,9% so với cùng thời điểm năm 2021.

### **Số lượng đàn gia súc, gia cầm thời điểm 28/02/2022 (Nghìn con)** (So với cùng thời điểm năm trước)



#### **\* Tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm trong tháng 01/2022:**

- Bệnh dịch tả lợn Châu Phi: Trong tháng có 02 cơ sở chăn nuôi bị bệnh, tại 02 thôn thuộc 02 xã ở hai huyện (Sơn Hà và TP. Quảng Ngãi), làm chết và tiêu hủy 43 con với trọng lượng 2.406 kg.

- Bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) trâu bò: Trong tháng xảy ra ở huyện Bình Sơn tại 39 thôn, 145 hộ, gồm 180 con bò mắc bệnh, làm chết tiêu hủy 20 con với trọng lượng 1.544kg.

- Bệnh Lở mồm long móng gia súc, bệnh cúm gia cầm, bệnh tai xanh ở lợn: Trong tháng không có ổ dịch mới.

Ngoài ra, còn có các bệnh thông thường như: tụ huyết trùng, dịch tả, phó thương hàn, tiêu chảy ở vật nuôi xảy ra rải rác, nhỏ lẻ tại các địa phương trong tỉnh, đã bao vây dập tắt không để lây lan diện rộng.

### **1.2. Lâm nghiệp**

Trong tháng 02 năm 2022, thời tiết thuận lợi nên người dân đẩy nhanh tiến độ trồng rừng. Diện tích rừng trồng tập trung trong tháng ước đạt 2.862,6 ha, tăng 47,7% so với cùng kỳ năm 2021.

Ước tính hai tháng đầu năm, trồng được 4.842,6 ha rừng, giảm 7,4% so với cùng kỳ năm 2021, do hai tháng đầu năm 2021 diện tích trồng nhiều để phủ những diện tích rừng bị ngã đổ trong cơn bão số 9 năm 2020.

Sản lượng gỗ khai thác trong tháng Hai ước đạt 88.206,3 m<sup>3</sup>, tăng 3,4% so với tháng 02 năm 2021. Tính chung hai tháng đầu năm, sản lượng gỗ khai thác đạt 221.626,3 m<sup>3</sup>, tăng 5,6% so với cùng kỳ năm 2021.

### Hoạt động lâm nghiệp 02 tháng đầu năm 2022

(So với cùng kỳ năm trước)



Từ đầu năm đến giữa tháng 02/2022, thời tiết ẩm ướt nên không phát sinh cháy rừng. Trong tháng 02, qua tổ chức tuần tra, kiểm tra và truy quét, phát hiện 25 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, qua đó thu giữ 23,8 m<sup>3</sup> gỗ tròn và 7,3 m<sup>3</sup> gỗ xẻ; thu nộp ngân sách Nhà nước 374,8 triệu đồng. Tính chung 2 tháng đầu năm phát hiện hiện 36 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng (tăng 16 vụ so với cùng kỳ năm 2021), qua đó thu giữ 23,8 m<sup>3</sup> gỗ tròn (tăng 21,7 m<sup>3</sup> so với cùng kỳ) và 12,2 m<sup>3</sup> gỗ xẻ (tăng 5,7 m<sup>3</sup> so với cùng kỳ); thu nộp ngân sách Nhà nước 448,7 triệu đồng (tăng 363,2 triệu đồng so với cùng kỳ).

#### 1.3. Thủy sản

Sản lượng thủy sản tháng 02 năm 2022 ước đạt 17.343,9 tấn, tăng 0,6% (103,7 tấn) so với tháng 02 năm 2021. Tính chung 2 tháng đầu năm, sản lượng thủy sản ước đạt 36.963,2 tấn, tăng 1,9% (674,3 tấn).

##### a) Khai thác

Sản lượng khai thác trong tháng 02 năm 2022 ước đạt 16.829,5 tấn, tăng 0,8% (136,6 tấn) so với cùng kỳ năm 2021; trong đó, sản lượng thủy sản khai thác biển đạt 16.785,5 tấn, tăng 0,9% (145,0 tấn) và sản lượng thủy sản khai thác nội địa đạt 44 tấn, giảm 16,1% (8,4 tấn). Tính chung hai tháng đầu năm sản lượng khai thác ước đạt 35.947 tấn, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước; trong đó sản lượng thủy sản khai thác biển đạt 35.839,2 tấn, tăng 1,7% (585,9 tấn) và sản lượng thủy sản khai thác nội địa đạt 107,7 tấn, giảm 9,2% (11 tấn).

##### b) Nuôi trồng

Trong tháng, dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản không xảy ra. Ước tính trong tháng, sản lượng thủy sản nuôi trồng thu hoạch đạt 514,4 tấn, giảm 6,0% (32,9 tấn) so với tháng 02 năm 2021. Trong đó, sản lượng cá nuôi đạt 79,1 tấn, giảm 47,2% (70,5 tấn); tôm nuôi đạt 294,6 tấn, tăng 27,1% (62,9 tấn); thủy sản khác đạt 140,7 tấn, giảm 15,2% (25,2 tấn). Tính chung hai tháng đầu năm, sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 1.016,2 tấn, tăng 10,8% (99,3 tấn) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, sản lượng cá nuôi đạt 175,9 tấn, giảm 30,0% (75,3 tấn);

tôm nuôi đạt 475 tấn, tăng 12,0% (50,9 tấn); thủy sản khác đạt 365,3 tấn, tăng 51,2% (123,7 tấn).

Ước tính hai tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh thả nuôi 919,6 ha thủy sản các loại, tăng 16,1% (127,5 ha) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, diện tích nuôi cá ước đạt 636,69 ha, giảm 1,1% (7,4 ha), diện tích nuôi tôm ước đạt 211,7 ha, tăng 84,9% (97,2 ha) và diện tích nuôi thủy sản khác ước đạt 71,3 ha, tăng 112,3% (37,7 ha). Nguyên nhân diện tích nuôi trồng thủy sản tăng là do tình hình thời tiết thích hợp cho việc thả giống nuôi trồng thủy sản các loại và diện tích hồ trồng do khai thác phục vụ Tết.

### Hoạt động thủy sản 02 tháng đầu năm 2022 (So với cùng kỳ năm trước)



## 2. Sản xuất công nghiệp

Trong tháng, tuy có thời gian nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm Dần kéo dài, đồng thời diễn biến dịch Covid-19 trong nước và trên thế giới vẫn còn rất phức tạp, nhưng sau thời gian nghỉ Tết các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn đã trở lại hoạt động trong bối cảnh thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19. Kết quả sản xuất công nghiệp hai tháng đầu năm 2022 có những dấu hiệu tích cực, chỉ số sử dụng lao động lũy kế tăng 22,71% so với cùng kỳ năm trước; chỉ số tiêu thụ sản phẩm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo lũy kế tăng 16,38% so với cùng kỳ năm trước, trong khi đó chỉ số tồn kho ước tính đến thời điểm 28/02/2022 giảm 41,15% so với cùng thời điểm năm trước; hai sản phẩm có tỷ trọng lớn về giá trị (lọc hóa dầu và thép) là sản phẩm lọc hóa dầu giảm 84.133 tấn so với cùng kỳ năm trước, nhưng sản phẩm sắt, thép vẫn tăng 180.125 tấn đã góp phần làm cho kết quả sản xuất công nghiệp hai tháng đầu năm 2022 có mức tăng trưởng dương (tăng 4,4%).

### - Chỉ số sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 02 năm 2022 giảm 0,56% so với tháng trước, trong đó công nghiệp khai khoáng giảm 19,1% nhưng là ngành có tỷ trọng rất nhỏ trong giá trị sản xuất công nghiệp toàn tỉnh; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 0,46%; sản xuất và phân phối điện giảm 47,0%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 0,63%. Nguyên nhân sản xuất công nghiệp giảm so tháng trước chủ yếu do trong tháng có thời gian nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm Dần kéo dài, dẫn tới nhiều sản phẩm có sản lượng giảm, trong đó có

một số sản phẩm giảm mạnh, cụ thể như: Sữa các loại trên địa bàn tỉnh giảm 543 ngàn lít; tinh bột mỳ trên địa bàn tỉnh giảm 2.628 tấn; bia các loại giảm 5.627 ngàn lít; dăm gỗ nguyên liệu giấy giảm 19.186 tấn; sản phẩm lọc hóa dầu giảm 17.980 tấn; điện sản xuất giảm 47,5 triệu kwh...

So với cùng kỳ năm trước, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng này tăng 2,43%. Trong đó, ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện có chỉ số sản xuất giảm, các ngành công nghiệp còn lại có chỉ số sản xuất tăng. Nguyên nhân tăng chủ yếu do sản lượng của một số sản phẩm tăng khá so với cùng kỳ năm trước như: Sữa các loại trên địa bàn tỉnh tăng 1.263 ngàn lít; tinh bột mỳ trên địa bàn tăng 1.504 tấn; nước khoáng và nước tinh khiết tăng 1.200 ngàn lít; sợi các loại tăng 581 tấn; giày da tăng 381 ngàn đôi; sắt, thép tăng 129.476 tấn; cuộn cảm tăng 3.527 ngàn cái...

Tính chung 02 tháng đầu năm 2022, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 4,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, công nghiệp khai khoáng giảm 31,49%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,47%; sản xuất, phân phối điện tăng 1,94%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,49%.

### Chỉ số sản xuất công nghiệp 02 tháng đầu năm 2022 (So với cùng kỳ năm trước)



Trong các ngành công nghiệp cấp II, nhiều ngành có chỉ số công nghiệp tăng so với cùng kỳ. Trong đó, một số ngành có chỉ số sản xuất tăng cao hơn mức tăng chung so với cùng kỳ năm trước, đóng góp vào tăng trưởng chung của ngành công nghiệp như: Sản xuất chế biến thực phẩm tăng 25,53%; dệt tăng 52,8%; sản xuất trang phục tăng 14,19%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 43,49%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 15,49%; sản xuất kim loại tăng 29,9%; sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu tăng 15,54%; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị tăng 347,32%; hoạt động khai thác, xử lý và cung cấp nước tăng 11,07%; hoạt động thoát nước và xử lý nước thải tăng 28,74%. Tuy nhiên, một số ngành có mức sản xuất giảm như: Hoạt động khai khoáng khác giảm 31,49%; sản xuất đồ uống giảm 1,65%; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế) - sản xuất

sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện giảm 35,73%; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế giảm 2,05%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) giảm 69,09%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy tính và sản phẩm quang học giảm 59,16%.

Một số sản phẩm công nghiệp trong 02 tháng tăng khá so cùng kỳ năm trước như: Sữa các loại trên địa bàn tỉnh ước đạt 8.143 ngàn lít, tăng 54,0% (2.856 ngàn lít); nước khoáng và nước tinh khiết ước đạt 14.894 ngàn lít, tăng 17,2% (2.187 ngàn lít); sợi ước đạt 8.272 tấn, tăng 27,0% (1.757 tấn); giày da các loại ước đạt 2.425 ngàn đôi, tăng 43,5% (735 ngàn đôi); sắt, thép ước đạt 971.509 tấn, tăng 22,8% (180.125 tấn); cuộn cảm ước đạt 23.771 ngàn cái, tăng 30,0% (5.482 ngàn cái)... Tuy nhiên, có một số sản phẩm giảm mạnh so cùng kỳ như: Tinh bột mì trên địa bàn ước đạt 10.628 tấn, giảm 17,7% (-2.290 tấn); nước ngọt các loại ước đạt 4.124 ngàn lít, giảm 16,8% (-834 ngàn lít); dăm gỗ nguyên liệu giấy ước đạt 128.880 tấn, giảm 18,5% (-29.307 tấn); sản phẩm lọc hóa dầu ước đạt 1.063.540 tấn, giảm 7,3% (-84.133 tấn); cấu kiện làm sẵn cho xây dựng ước đạt 3.447 tấn, giảm 30,4% (-1.508 tấn); tai nghe ước đạt 113 ngàn cái, giảm 10,3% (-13 ngàn cái)...

*- Chỉ số tiêu thụ và tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo*

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 02/2022 ước tính tăng 6,7% so với tháng trước và tăng 10,11% so cùng kỳ năm trước. So với tháng trước, đa số các ngành cấp II đều có chỉ số tiêu thụ giảm, chỉ có 03 ngành có chỉ số tiêu thụ tăng là: Sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế tăng 16,77%; sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất tăng 37,94%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 15,88%. Các ngành cấp II còn lại đều có chỉ số tiêu thụ giảm, trong đó một số ngành có chỉ số tiêu thụ giảm sâu như: Sản xuất đồ uống giảm 37,4%; sản xuất trang phục giảm 19,13%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) giảm 50,0%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học giảm 72,87%...

**Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 02 tháng đầu năm 2022**

(So với cùng kỳ năm trước)



Chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ước tính tại thời điểm 28/02/2022 giảm 1,89% so với cùng thời điểm tháng trước và giảm 41,15% so với cùng thời điểm năm trước. So với cùng thời điểm tháng trước, đa số các

ngành cấp II có chỉ số tồn kho tăng, chỉ có 04 ngành có chỉ số tồn kho giảm là: Sản xuất trang phục giảm 23,68%; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế giảm 14,65%; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất giảm 23,43%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 7,26%. Các ngành còn lại có chỉ số tồn kho tăng hoặc bằng tháng trước, trong đó ngành dệt; ngành sản xuất kim loại và ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính, sản phẩm quang học có chỉ số tồn kho cao (tương ứng 6,65%; 15,01 và 26,36%).

*- Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp*

Chỉ số sử dụng lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp dự tính tại thời điểm 28/02/2022 tăng 0,57% so với cùng thời điểm tháng trước. Trong đó, khu vực doanh nghiệp nhà nước tăng 0,28% so với cùng thời điểm tháng trước; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 0,61%; khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 0,61%. Tại thời điểm trên, chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp khai khoáng giảm 1,3% so với cùng thời điểm tháng trước; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 0,61%; sản xuất, phân phối điện và cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải không tăng, không giảm.

Trong các ngành công nghiệp cấp II điều tra tính chỉ số sử dụng lao động chỉ có 03 ngành có chỉ số sử dụng lao động giảm so với cùng thời điểm tháng trước là: Ngành khai khoáng khác giảm 1,3%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) giảm 2,06 và ngành sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu giảm 0,48%. Các ngành còn lại đều tăng hoặc bằng tháng trước, trong đó có 02 ngành tăng cao nhất là: Ngành dệt tăng 1,02%; ngành sản xuất trang phục tăng 0,85%.

### **3. Tình hình đăng ký doanh nghiệp**

Trong tháng (từ ngày 01/02 đến ngày 20/02/2022, toàn tỉnh có 21 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (trong đó công ty cổ phần 01 đơn vị; công ty TNHH 2TV trở lên 05 đơn vị; công ty TNHH 1TV 15 đơn vị) với số vốn đăng ký 36,0 tỷ đồng, bình quân một doanh nghiệp đạt 1,71 tỷ đồng. So với tháng cùng kỳ năm trước, giảm 12,5% về số doanh nghiệp và giảm 68,4% về số vốn đăng ký.

Tính chung 2 tháng đầu năm, toàn tỉnh có 98 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (trong đó công ty cổ phần 09 đơn vị; công ty TNHH 2TV trở lên 19 đơn vị; công ty TNHH 1TV 69 đơn vị, DN tư nhân 01 đơn vị) với số vốn đăng ký 371,7 tỷ đồng, bình quân một doanh nghiệp đạt 3,79 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước, số doanh nghiệp đăng ký tăng 24,1% nhưng số vốn đăng ký giảm 23,3%; vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp giảm 38,1%. Bên cạnh đó, trong 2 tháng đầu năm toàn tỉnh có 154 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 6,9% so với cùng kỳ năm trước; 225 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 34,7%; 35 doanh nghiệp đã giải thể, tăng 20,9%.

### **Đăng ký doanh nghiệp 02 tháng đầu năm 2022**

(So cùng kỳ năm trước)



#### 4. Đầu tư và xây dựng

Trong tháng thời tiết thuận lợi cho công tác thi công xây lắp, song là tháng có thời gian nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài và kế hoạch vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý mới được triển khai nên vốn đầu tư thực hiện chủ yếu do các công trình, dự án chuyển tiếp thực hiện. UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị chức năng tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi nhất cho hoạt động đầu tư của doanh nghiệp, hỗ trợ các nhà đầu tư sớm triển khai các dự án; triển khai kế hoạch đầu tư công đảm bảo tiến độ đầu tư và giải ngân.

Tổng vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý trong tháng ước đạt 321,4 tỷ đồng, giảm 2,2% so với tháng trước. Trong đó, chủ yếu vốn đầu tư thực hiện trong tháng thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước; vốn trái phiếu chính phủ, vốn vay và vốn tự có của doanh nghiệp nhà nước trong tháng chưa phát sinh. So với cùng kỳ năm trước, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý tăng 9,3%, trong đó vốn ngân sách nhà nước trung ương giảm 7,7%; vốn ngân sách nhà nước địa phương tăng 22,3%.

Ước tính 02 tháng đầu năm, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý đạt gần 650 tỷ đồng, tăng 9,5% so cùng kỳ năm 2021. Trong đó, vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước tăng 3,9%; vốn trái phiếu chính phủ, vốn vay và vốn tự có của doanh nghiệp nhà nước chưa phát sinh.



#### 5. Thương mại, dịch vụ, giá cả



Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm nay rơi vào đầu tháng Hai nên nhu cầu mua sắm của người dân trong tháng dần lắng xuống, không còn nhộn nhịp như tháng trước. Các hoạt động kinh tế - xã hội, nhất là các hoạt động dịch vụ từng bước được phục hồi trong bối cảnh thích ứng linh hoạt, an toàn, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19.

### **5.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 02/2022 ước đạt 4.746,8 tỷ đồng, giảm 9,58% so với tháng trước và giảm 3,29% so với tháng cùng kỳ năm trước. Bao gồm: Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 3.838,1 tỷ đồng, tương ứng giảm 13,17% và giảm 1,26%; dịch vụ lưu trú ước đạt 12,2 tỷ đồng, tương ứng tăng 61,16% và giảm 32,86%; dịch vụ ăn uống ước đạt 588,5 tỷ đồng, tăng 12,16% và giảm 14,49%; dịch vụ du lịch lữ hành trong tháng đã có chuyển biến tích cực sau nhiều tháng không phát sinh doanh thu, ước đạt 0,1 tỷ đồng, giảm 79,20% so với tháng cùng kỳ năm trước; dịch vụ tiêu dùng khác ước đạt 308,0 tỷ đồng, tương ứng tăng 3,70% và giảm 2,09%.

Trong tổng mức bán lẻ hàng hóa, nhiều nhóm hàng giảm so với tháng trước chủ yếu do nhu cầu tiêu dùng của người dân đã chững lại vào dịp trong và sau Tết Nguyên đán. Ngược lại, trong tháng có một số nhóm hàng có doanh thu tăng, như nhóm hàng vật phẩm, văn hóa, giáo dục tăng 9,99% do nhu cầu tiêu dùng tăng cao khi học sinh các cấp bước vào học kỳ II và bắt đầu trở lại trường học tập trực tiếp sau thời gian dài học tập trực tuyến; nhóm hàng đá quý, kim loại quý và sản phẩm tăng 9,06% khi thị trường vàng sôi động vào ngày Vía Thần Tài và ngày Lễ tình nhân (14/2);... So với tháng cùng kỳ, một số nhóm hàng giảm là do nhu cầu tiêu dùng giảm (Tết Nguyên đán 2021 rơi vào giữa tháng 02), một số nhóm hàng tăng chủ yếu là do giá tăng (như nhóm hàng gỗ, vật liệu xây dựng; nhóm hàng xăng, dầu các loại, nhóm hàng nhiên liệu khác; nhóm hàng đá quý, kim loại quý và sản phẩm).

Đối với các ngành dịch vụ, doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành và dịch vụ tiêu dùng khác đều tăng so với tháng trước là nhờ các biện pháp chống dịch đã được thay đổi linh hoạt phù hợp với tình hình diễn biến dịch bệnh và độ bao phủ vắc xin, người dân đã dần chuyển sang trạng thái thích ứng an toàn khi "sống chung" với dịch bệnh nên doanh thu các ngành dịch vụ cũng chuyển biến theo hướng tích cực. Tuy nhiên, so với tháng cùng kỳ năm trước, doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành và dịch vụ tiêu dùng khác giảm mạnh là do tháng cùng kỳ năm trước ít bị ảnh hưởng bởi dịch, mọi dịch vụ đều được phép hoạt động bình thường.

Tính chung hai tháng đầu năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 9.996,3 tỷ đồng, tăng 2,38% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng 6,96%; dịch vụ lưu trú giảm 44,83%; dịch vụ ăn uống giảm 44,83%; dịch vụ du lịch lữ hành giảm 88,71%; dịch vụ tiêu dùng khác giảm 4,13%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa hai tháng đầu năm 2022 tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do giá một số nhóm hàng

hóa tăng cao so với cùng kỳ như: nhóm hàng gỗ, vật liệu xây dựng; nhóm hàng xăng, dầu các loại; nhóm hàng nhiên liệu khác; nhóm hàng đá quý, kim loại quý và sản phẩm; ...

### Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 02 tháng đầu năm 2022 (So cùng kỳ năm trước)



### 5.2. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 rơi vào đầu tháng Hai dương lịch nên tình hình giá cả một số mặt hàng có sự biến động vào những ngày trước, trong và sau Tết, trong đó biến động tăng giá nhiều nhất là nhóm mặt hàng đồ uống và thuốc lá với mức tăng 4,40% so với tháng trước. Tuy nhiên, nhìn chung giá cả biến động không lớn. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 02/2022 tăng 0,80% so với tháng trước; tăng 1,02% so với tháng 12 năm trước; tăng 1,30% so với cùng tháng năm trước; bình quân 2 tháng đầu năm 2022 tăng 1,95% so với cùng kỳ năm trước.

Trong mức tăng 0,80% của chỉ số giá tiêu dùng tháng 02/2022 so với tháng trước có 10/11 nhóm hàng hoá và dịch vụ có chỉ số giá tăng và 01/11 nhóm giữ mức ổn định, gồm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,70% ( lương thực tăng 0,20%, thực phẩm tăng 1,13%; ăn uống ngoài gia đình tăng 0,01%); đồ uống và thuốc lá tăng 4,40%, đây là nhóm hàng có mức tăng cao nhất; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,31%; nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 0,39%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,31%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,02% (trong đó dịch vụ y tế ổn định, không tăng không giảm); giao thông tăng 2,89%; bưu chính viễn thông tăng 0,01%; văn hoá, giải trí và du lịch tăng 0,21%; hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,57%. Riêng nhóm giáo dục ổn định, không tăng không giảm.

CPI bình quân 2 tháng đầu năm tăng 1,95% so với bình quân cùng kỳ năm 2021, trong đó có 8/11 nhóm hàng hoá và dịch vụ có chỉ số giá tăng: Đồ uống và thuốc lá tăng 6,89%, đây là mức tăng khá cao; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 2,47%; nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 6,64%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 3,85%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,41% (trong đó dịch vụ y tế ổn định, không tăng không giảm); giao thông tăng 16,64%, đây là nhóm có mức tăng cao nhất do giá xăng, dầu qua nhiều lần điều chỉnh tăng cao; văn hoá, giải trí và du lịch tăng 0,66%; hàng hoá và dịch vụ khác tăng 1,05%. Có 3/11 nhóm hàng hoá và dịch vụ có chỉ số giá giảm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1,50% (lương

thực giảm 1,16%, thực phẩm giảm 3,28%; ăn uống ngoài gia đình tăng 2,02%);  
 bưu chính viễn thông giảm 1,71%; giáo dục giảm 6,17% (trong đó dịch vụ giáo  
 dục giảm 7,06%);

### Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)



Chỉ số giá vàng tháng 02/2022 tăng 1,66% so với tháng trước; tăng 2,54% so với tháng 12 năm trước; tăng 10,16% so với cùng tháng năm trước; bình quân 2 tháng tăng 9,84% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 02/2022 giảm 0,32% so với tháng trước; giảm 0,63% so với tháng 12 năm trước; giảm 1,23% so với cùng tháng năm trước; bình quân 2 tháng giảm 1,23% so cùng kỳ năm trước.

### 5.3. Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt)

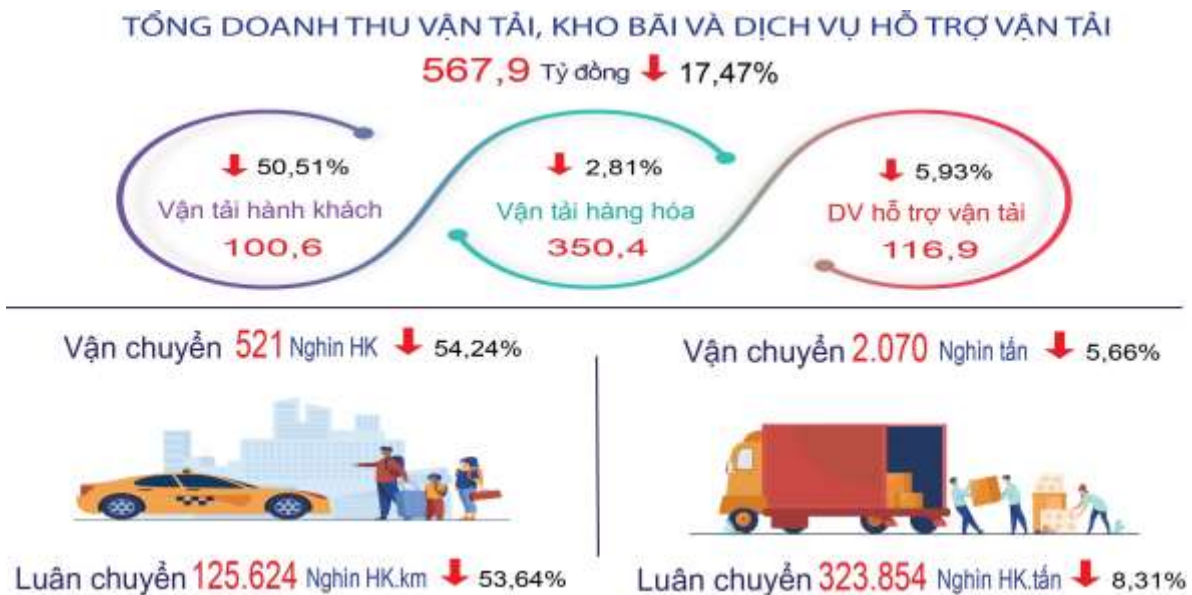
Vận tải hành khách tháng 02/2022 ước đạt 284 nghìn lượt khách với mức luân chuyển 68.873 nghìn lượt khách.km, so với tháng trước tăng 19,44% về vận chuyển và tăng 21,36% về luân chuyển, tương ứng giảm 51,35% và giảm 49,27% so với tháng cùng kỳ năm trước. Trong đó, vận tải hành khách đường bộ ước đạt 252 nghìn lượt khách với mức luân chuyển 67.921 nghìn lượt khách.km, tương ứng tăng 19,08% và tăng 21,35% so với tháng trước và giảm tương ứng 54,01% và 49,58% so với tháng cùng kỳ năm trước; vận tải hành khách đường biển ước đạt 32 nghìn lượt khách với mức luân chuyển 952 nghìn lượt khách.km, tương ứng tăng 22,31% và tăng 22,15% so với tháng trước và giảm tương ứng 11,65% và 11,09% so với tháng cùng kỳ năm trước. Vận tải hành khách tháng 02/2022 tăng cao so với tháng trước là do tháng Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 nên nhu cầu đi lại tăng, đặc biệt lực lượng học sinh, sinh viên nhập học trực tiếp tại các tỉnh sau thời gian dài học trực tuyến. Tuy nhiên, so với tháng cùng kỳ năm trước, vận tải hành khách giảm mạnh là do Tết năm 2021 rơi vào giữa tháng 02 nên lượng khách quê ăn Tết và quay trở lại các tỉnh làm việc trong tháng 02/2021 rất lớn, đồng thời năm 2022 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên lượng người về quê bằng xe cá nhân hoặc thuê xe tự lái khá nhiều nên vận tải hành khách tháng 02/2022 so với tháng cùng kỳ năm trước giảm mạnh.

Tính chung hai tháng đầu năm 2022, vận tải hành khách ước đạt 521 nghìn lượt khách với mức luân chuyển 125.624 nghìn lượt khách.km, giảm 54,24% và giảm 53,64% so với cùng kỳ năm trước, trong đó vận tải hành khách đường bộ giảm tương ứng 56,65% và 53,92%, vận tải hành khách đường biển giảm tương ứng 18,63% và 18,42%.

Vận tải hàng hóa tháng 02/2022 ước đạt 1.020 nghìn tấn với mức luân chuyển 159.365 nghìn tấn.km, giảm 2,78% về vận chuyển và giảm 3,12% về luân chuyển so với tháng trước; tương ứng giảm 6,58% và giảm 9,52% so với tháng cùng kỳ năm trước. Trong đó, vận tải hàng hóa bằng đường bộ ước đạt 1.004 nghìn tấn với mức luân chuyển 158.879 nghìn tấn.km, giảm 2,73% về vận chuyển và giảm 3,11% về luân chuyển so với tháng trước, và giảm tương ứng 6,51% và 9,52% so với tháng cùng kỳ năm trước; vận tải hàng hóa bằng đường biển ước đạt 16 nghìn tấn với mức luân chuyển 486 nghìn tấn.km, cùng giảm 5,68% cả về vận chuyển và luân chuyển so với tháng trước, tương ứng giảm 10,52% và giảm 10,53% so với tháng cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân vận tải hàng hóa tháng 02/2022 giảm so với tháng trước là do sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 hoạt động vận tải hàng hóa đã chững lại không sôi động như tháng trước là tháng cận Tết.

Tính chung hai tháng đầu năm 2022, vận tải hàng hóa ước đạt 2.070 nghìn tấn với mức luân chuyển 323.854 nghìn tấn.km, giảm 5,66% về vận chuyển và giảm 8,31% về luân chuyển so với cùng kỳ năm trước, trong đó vận tải hàng hóa đường bộ giảm tương ứng 5,67% và 8,32%, vận tải hàng hóa đường biển giảm tương ứng 5,26% và 5,28%.

### Hoạt động vận tải 02 tháng đầu năm 2022 (So với cùng kỳ năm trước)



Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 02/2022 ước đạt 283,9 tỷ đồng, giảm 0,01% so với tháng trước và giảm 16,01%

so với tháng cùng kỳ năm trước. Phân theo ngành kinh tế: Doanh thu vận tải đường bộ ước đạt 220,8 tỷ đồng, tương ứng tăng 2,41% và giảm 19,40%; doanh thu vận tải đường thủy ước đạt 7,7 tỷ đồng, tương ứng tăng 12,02% và giảm 6,90%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 55,4 tỷ đồng, tương ứng giảm 9,83% và giảm 0,72%. Phân theo ngành vận tải: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 56,0 tỷ đồng, tương ứng tăng 25,47% và giảm 46,10%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 172,5 tỷ đồng, tương ứng giảm 3,01% và giảm 3,28%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 55,4 tỷ đồng, tương ứng giảm 9,83% và giảm 0,72%. Nguyên nhân doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 02/2022 giảm nhẹ so với tháng trước chủ yếu là giảm doanh thu vận tải hàng hóa và doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải do thời gian nghỉ Tết dài ngày, cộng với nhu cầu vận tải hàng hóa và dịch vụ hỗ trợ vận tải đã chững lại sau Tết. So với tháng cùng kỳ năm trước, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải giảm chủ yếu do doanh thu vận tải hành khách giảm mạnh, do Tết Tân Sửu năm 2021 nằm giữa tháng 02/2021 nên nhu cầu vận tải hành khách trước, trong và sau Tết tăng cao.

Tính chung hai tháng đầu năm 2022, doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 567,9 tỷ đồng, giảm 17,47% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: doanh thu vận tải hành khách giảm 50,51%, doanh thu vận tải hàng hóa giảm 2,81%, doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải giảm 5,93%.

## **6. Một số tình hình xã hội:**

### **6.1. Tình hình dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm**

\* Phòng, chống Covid-19 (*tính đến 15h00 ngày 15/02/2022*):

Tổng số ca mắc Covid-19 tại tỉnh từ ngày 01/01/2021 đến 15h00 ngày 15/02/2022 là 16.868 ca bệnh. Trong đó, số ca khỏi bệnh 14.348 ca (tại nhà 9.143 ca; tại khu cách ly F0 tập trung 828 ca; tại bệnh viện 4.377 ca). Số bệnh nhân tử vong 74 người. Tổng số ca hiện đang điều trị 2.446 ca (không triệu chứng và nhẹ 2.345 ca, tỷ lệ 95,9%; ca trung bình 60 ca, tỷ lệ 2,4%; ca nặng và nguy kịch 41 ca, tỷ lệ 1,7%.)

\* Tình hình dịch bệnh khác:

Số người mắc sốt xuất huyết trong tháng 70 ca, tăng 50 ca so tháng 01/2022 và giảm 11 ca so với tháng 02/2021. Không có tử vong. Sở Y tế đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phát hiện sớm và báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh: Số ca mắc bệnh Tay - Chân - Miệng 01 ca, Cúm 124 ca, Tiêu chảy 186 ca, Ly trực trùng 16 ca, Ly A míp 09 ca, Thủy đậu 10 ca, Bạch hầu 0.

\* Về an toàn thực phẩm và ngộ độc thực phẩm:

Kiểm tra định kỳ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể. Toàn tỉnh kiểm tra 846 cơ sở thực phẩm, phát hiện vi phạm và nhắc nhở 35 cơ sở. Trong tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

## **6.2. Hoạt động văn hóa, thể thao**

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu triển khai thực hiện Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh. Tiến hành vệ sinh môi trường, chỉnh trang, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp tại các bảo tàng, di tích; tổ chức trưng bày chuyên đề “Di sản từ những con tàu cổ” phục vụ khách tham quan nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

Sở đã chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, đơn vị trực thuộc triển khai công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử - chính trị - xã hội trong sáu tháng đầu năm 2022; mừng Đảng - mừng Xuân Nhâm Dần và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch mừng Đảng – mừng Xuân Nhâm Dần năm 2022; tổ chức chương trình thơ, nhạc nhân dịp Tết Nguyên tiêu năm Nhâm Dần với chủ đề “Hãy sống và hy vọng”; thực hiện 4 chương trình Văn hóa Quảng Ngãi phát trên sóng phát thanh, truyền hình của Đài Phát thanh- Truyền hình tỉnh.

Xây dựng chương trình, tổ chức biểu diễn, phối hợp với đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi ghi hình và phát sóng Chương trình nghệ thuật đón giao thừa chào năm mới 2022 với chủ đề “Xuân khát vọng” trên sóng PTQ cùng các nền tảng trực tuyến khác (YouTube, Facebook...).

Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 09/2/2022 về tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2022. Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 -2022. Tổ chức “Giải Cờ tướng mừng Đảng quang vinh- mừng xuân Nhâm Dần” – lần năm 2022 (từ ngày 11/02 đến ngày 13/02/2022).

Phê duyệt số lượng vận động viên, số lượng đội tuyển thể thao tập luyện duy trì, tập trung thi đấu năm 2022; cử đội tuyển Wushu tỉnh Quảng Ngãi tập trung thi đấu tại giải vô địch Wushu các đội mạnh quốc gia năm 2022.

## **6.3. Tình hình tai nạn giao thông**

Tình hình tai nạn giao thông trong tháng (tính từ ngày 15/01/2022 đến 14/02/2022), toàn tỉnh đã xảy ra 17 vụ, chết 13 người, bị thương 15 người, thiệt hại tài sản trị giá khoảng 58 triệu đồng. So với tháng 02/2021: Giảm 01 vụ, tăng 03 người chết, giảm 02 người bị thương. So với tháng 01/2022: Tăng 03 vụ, không tăng không giảm số người chết, tăng 14 người bị thương. Cụ thể:

- *Tai nạn giao thông (TNGT) đường bộ:* Xảy ra 17 vụ, chết 13 người, bị thương 15 người, thiệt hại tài sản trị giá khoảng 58 triệu đồng. So với tháng 02/2021: Không tăng không giảm số vụ, tăng 04 người chết, giảm 02 người bị

thương. So với tháng 01/2022: Tăng 03 vụ, không tăng không giảm số người chết, tăng 14 người bị thương. Trong đó:

+ TNGT hậu quả ít nghiêm trọng trở lên: Xảy ra 13 vụ, chết 13 người, bị thương 09 người, thiệt hại tài sản khoảng 44 triệu đồng. So với tháng 02/2021: Tăng 04 vụ, tăng 04 người chết, tăng 05 người bị thương. So với tháng 01/2022: Không tăng không giảm số vụ, số người chết, tăng 09 người bị thương.

+ Va chạm giao thông: Xảy ra 04 vụ, bị thương 06 người, thiệt hại tài sản khoảng 14 triệu đồng. So với tháng 02/2021: Giảm 04 vụ, giảm 07 người bị thương. So với tháng 01/2022: Tăng 03 vụ, tăng 05 người bị thương.

- *TNGT đường sắt*: Không xảy ra (So với tháng 02/2021: Giảm 01 vụ, giảm 01 người chết; so với tháng 01/2022: Không tăng, không giảm).

- *TNGT đường thủy nội địa*: Không xảy ra (So với tháng 02/2021 và tháng 01/2022: Không tăng, không giảm).

Tính chung 2 tháng đầu năm (từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/02/2022), toàn tỉnh đã xảy ra 31 vụ TNGT, chết 26 người, bị thương 16 người. So với cùng kỳ năm trước, số vụ giảm 04 vụ, số người chết tăng 09 người, số người bị thương giảm 20 người. Cụ thể:

TNGT đường bộ: Xảy ra 31 vụ, chết 26 người, bị thương 16 người; so với cùng kỳ năm trước, số vụ giảm 03 vụ, số người chết tăng 10 người, số người bị thương giảm 20 người. TNGT đường sắt: Không xảy ra; so với cùng kỳ năm trước, số vụ giảm 01 vụ, số người chết giảm 01 người, số người bị thương không tăng không giảm. TNGT đường thủy nội địa: Không xảy ra (không tăng không giảm so với cùng kỳ năm trước).